

Số: 46/2017/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 06 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn* : Chị Bùi Thị Đ - sinh năm 1986.

Trú tại: xóm N, xã X, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

*Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn V - sinh năm 1982.

Trú tại: xóm N, xã V, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: - Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đ - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình, ông Nguyễn Đình H phó giám đốc là đại diện theo ủy quyền .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1986, trú tại: Xóm N, xã X, huyện C, tỉnh Hòa Bình và anh Nguyễn Văn V sinh năm 1982, Trú tại: Xóm N, xã V, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Thị Như Q sinh ngày 28 tháng 11 năm 2007 và cháu Nguyễn Thị Thanh H sinh ngày 28 tháng 11 năm 2009 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Bùi Thị Đ chưa yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con chung . Anh Nguyễn Văn V có quyền

thăm nom con chung, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không có

2.4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn V chịu trách nhiệm trả nợ số tiền vay gốc và lãi phát sinh 8.000.000đ (Tám triệu đồng) khi đến hạn cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đ – Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình theo giấy đề nghị vay vốn ngày 13/11/2015.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị Đ tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004870 ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Hòa Bình, chị Đ được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã V, huyện Đ;
- UBND xã X, Huyện C;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Túc**

